

Số: 09/2024/QĐST-DS

Quảng Trị, ngày 12 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Phan Văn H, sinh năm 1978; NĐKTT: Khu phố B, thị trấn C, huyện G, tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: A Berlin H, Cộng hòa liên bang Đ.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Luật sư Trần Thị Ly L - Công ty L2; địa chỉ: 1 T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- **Bị đơn:** Ông Trần Thanh T, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1961; cùng địa chỉ: Thôn F, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Trần Thanh T và bà Nguyễn Thị L1 đồng ý trả cho ông Phan Văn H số tiền đặt cọc 500.000 đồng (năm trăm triệu đồng) theo Hợp đồng đặt cọc ký kết ngày 21/02/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Ông Trần Thanh T và bà Nguyễn Thị L1 được miễn nộp tiền án phí sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Phan Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 0000117 ngày 15/7/2024

của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- - VKSND tỉnh Quảng Trị;
- - Dương sự;
- Lưu: HSV.A.

**THẨM PHÁN**

**Trần Việt Trung**